TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 03 - 7 - 2023
V/v "Ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ C, TỈNH TRÀ VINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Riêng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Sơn Ken
2. Bà Cao Thị Ngọc Hiền

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Tiết Thị Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà C tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Đoàn Tố Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 231/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022, về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Thạch Thị Som N, sinh ngày 15/4/1997 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Sà V, xã Ngọc B, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Lý H, sinh ngày 14/7/1992 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Nô R, xã Long H, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 08 tháng 6 năm 2022 nguyên đơn chị Thạch Thị Som N trình bày: Vào năm 2019 do quen biết nhau và tìm hiểu nhau trước nên chị và anh Huỳnh Lý H tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân với nhau, trước sự chứng kiến, đồng ý và cho phép tổ chức cưới của gia đình hai bên và vợ chồng bà có đăng ký kết hôn đúng theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân xã Ngọc Biên và được Ủy ban nhân dân cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 15/02/2019. Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau rất hạnh phúc, luôn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Đến đầu năm 2022 thì giữa vợ chồng phát sinh

mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp, vợ chồng thường cự cải với nhau, cũng từ đó mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên vợ chồng ly thân từ năm 2022 cho đến nay, từ lúc ly thân hai bên không có bên nào tạo điều kiện hàn gắn. Trong quá trình chung sống không có con chung, tài sản chung và nợ chung.

Nay xét thấy quan hệ vợ chồng đã mâu thuẫn đến mức trầm trọng không thể duy trì vì tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Huỳnh Lý H.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 09/6/2023 đối với bị đơn anh Huỳnh Lý H trình bày: Anh hoàn toàn thống nhất với lời trình bày của chị Thạch Thị Som N về tình trạng hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Nay với yêu cầu ly hôn của chị Thạch Thị Som N thì anh cũng đồng ý ly hôn; Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Anh thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết và cũng ngày 09/6/ 2023 anh Huỳnh Lý H có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát huyện Trà C tham gia phiên tòa: Qua nghiên cứu đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm về tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân và những người tham gia tố tụng.

Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các văn bản pháp luật có liên quan trong quá trình thụ lý và chuẩn bị xét xử. Không có vi phạm.

Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chị Thạch Thị Som N và bị đơn anh Huỳnh Lý H đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70 và Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Thạch Thị Som N và bị đơn anh Huỳnh Lý H đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự là có căn cư.

Về việc giải quyết nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Thạch Thị Som N, cho chị Thạch Thị Som N được ly hôn với anh Huỳnh Lý H.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có, không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Thạch Thị Som N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án ly hôn do nguyên đơn chị Thạch Thị Som N làm đơn khởi kiện xin ly hôn với bị đơn anh Huỳnh Lý H theo quy định. Do bị đơn anh Huỳnh Lý H có nơi cư trú tại ấp Nô R, xã Long H, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh.

Nguyên đơn chị Thạch Thị Som N và bị đơn anh Huỳnh Lý H đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt thì căn cứ Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn chị Thạch Thị Som N và bị đơn anh Huỳnh Lý H đúng theo quy định.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Thạch Thị Som N và bị đơn anh Huỳnh Lý H xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2019 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đã được Ủy ban nhân dân xã Ngọc B, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 15/02/2019, theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đây là hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Thạch Thị Som N, Hội đồng xét xử nhận định: Theo quy định pháp luật về hôn nhân và gia đình thì quan hệ vợ chồng phải dựa trên cơ sở tự nguyện, tiến bộ, vợ chồng có nghĩa vụ quan tâm, yêu thương, chăm sóc, giúp đỡ nhau để cùng nhau xây dựng mái ấm gia đình hạnh phúc, bền vững. Chị Thạch Thị Som N xác định, trong đời sống hôn nhân không còn hạnh phúc, thường xuyên cự cải nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống cũng như công việc làm ăn nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay và vợ chồng không còn quan tâm đến nhau nữa nên chị Som N cương quyết yêu cầu xin ly hôn với anh nên anh Huỳnh Lý H thống nhất được ly hôn với chị Thạch Thị Som N. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thạch Thị Som N được ly hôn với anh Huỳnh Lý H.

[4] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Thạch Thị Som N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà C phù hợp với nhận trên, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thạch Thị Som N.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Thạch Thị Som N được ly hôn với anh Huỳnh Lý H.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: không xem xét, giải quyết.

3. Về án phí: Chị Thạch Thị Som N phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nên được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước bằng 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0012622 ngày 10/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh.

4. Anh Huỳnh Lý H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Thạch Thị Som N và bị đơn anh Huỳnh Lý H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà C;
- Chi cục THADS huyện Trà C;
- UBND xã;
- Các đương sự
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã Ký)

Kim Riêng